

Câu 10. Chủng tộc chủ yếu ở Đông Nam Á là gì ?

- A. Ô – rô – pê -ô – ít.
- B. Môn – gô – lô – ít.
- C. Nê – grô – ít.
- D. Môn – gô – lô – ít và Ô – xtra – lô –ít.

Câu 11. Quốc gia đông dân nhất châu Á là quốc gia nào ?

- A. Trung Quốc.
- B. Thái Lan.
- C. Ấn Độ.
- D. Việt Nam.

Câu 12. Thủ đô của Ấn Độ là gì ?

- A. Côn – ca – ta.
- B. Mum – bai.
- C. Niu Đê – li.
- D. Băng – ga – lô.

Câu 13. Khu vực có dân cư thưa thớt thường có đặc điểm tự nhiên thế nào?

- A. Nơi có địa hình bằng phẳng.
- B. Khu vực ven biển.
- C. Nơi có khí hậu lạnh giá.
- D. Nơi có nhiều tài nguyên khoáng sản.

Câu 14. Vào thời kì cổ đại và trung đại, ngành kinh tế phát triển sớm nhất là gì ?

- A. Nông nghiệp.
- B. Thương nghiệp.
- C. Công nghiệp.
- D. Dịch vụ.

Câu 15. Đặc điểm nổi bật về số dân của châu Á là :

- A. Dân số châu Á đông nhất.
- B. Gấp ba lần châu Phi.
- C. Chiếm $\frac{1}{2}$ số dân thế giới.
- D. Gấp hai lần châu Âu.

Câu 16. Các nước châu Á phát triển mạnh về công nghiệp khai thác than là nước nào ?

- A. Ấn Độ, I – rắc, A – rập – xê – út.
- B. Trung Quốc, I – ran, Cô – oét.
- C. In – đô – nê – xi – a, I – ran, I – rắc.
- D. Trung Quốc, Ấn Độ, In – đô – nê – xi – a.

Câu 17. Khu vực có mật độ dân số cao thường có đặc điểm gì ?

- A. Nơi có diện tích nhỏ.
- B. Có nhiều thành phố lớn.
- C. Ven biển.
- D. Địa hình núi cao.

Câu 18. Nước nào sau đây tùy thuộc loại nước nông – công nghiệp nhưng lại có các ngành công nghiệp hiện đại như điện tử, nguyên tử, hàng không vũ trụ ?

- A. Hàn Quốc.
- B. Trung Quốc.
- C. Thái Lan.
- D. Xin – ga – po.

Câu 19. Từ thế kỉ XVI và đặc biệt trong thế kỉ XIX, đặc điểm phát triển kinh tế - xã hội các nước châu Á có gì nổi bật ?

- A. Kinh tế của các nước châu Á rất phát triển với trình độ cao.
- B. Nhiều nước các nước thực hiện thành công các cuộc cách mạng công nghiệp trở thành các nước tư bản hùng mạnh.
- C. Hầu hết các nước trở thành thuộc địa của Anh, Pháp, Tây Ban Nha, Hà Lan.
- D. Các nước châu Á trở thành các nước đế quốc đi xâm lược các nước khác.

Câu 20. Nguyên nhân chủ yếu khiến cho các nước châu Á tuy có lịch sử phát triển sớm nhưng hiện nay số các quốc gia nghèo khổ vẫn chiếm tỉ lệ cao là

- A. Châu Á nghèo tài nguyên thiên nhiên.
- B. Châu Á nhiều thiên tai như động đất, núi lửa, động đất.
- C. Chế độ phong kiến kìm hãm, nền kinh tế rơi vào tình trạng chậm phát triển kéo dài.
- D. Ảnh hưởng các cuộc khủng hoảng kinh tế.

Câu 21. Các nước có sản lượng lúa nhiều nhất, nhì thế giới là

- A. Thái Lan, Việt Nam.
- B. Trung Quốc, Thái Lan.
- C. Ấn Độ, Việt Nam.
- D. Trung Quốc, Ấn Độ.

Câu 22. Các cây trồng phù hợp với điều kiện tự nhiên ở các nước khu vực Tây Nam Á và vùng nội địa châu Á là

- A. lúa mì, bông, chà là.
- B. lúa gạo, ngô, chà là.
- C. lúa gạo, ngô, chè.
- D. lúa gạo, lúa mì, cọ dầu.

Câu 23. Quốc gia có sản lượng dầu mỏ khai thác lớn nhất châu Á là

- A. Việt Nam.
- B. Nhật Bản.
- C. Trung Quốc.
- D. Ả-rập Xê-út.

Câu 24. Hệ thống núi Hi – ma – lay – a chạy theo hướng nào ?

- A. Tây Bắc – Đông Nam.
- B. Tây Nam – Đông Bắc.
- C. Tây – Đông.
- D. Bắc – Nam.

Câu 25. Sơn nguyên Đê – can có địa hình như thế nào ?

- A. Thấp và bằng phẳng.
- B. Cao và bằng phẳng.
- C. Cao và nhiều núi.
- D. Nhiều núi, gồ ghề.

II. Trong study.hanoi.edu.vn: Học sinh làm đề Ôn HK1 – đề 2, 3.

-----Hết-----